

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 23-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Ngọc Điệp

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với:

- ***Bị cáo:*** Nguyễn Văn Sĩ A, sinh ngày 10/10/1990; tại: tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau).CCCD: số 095090004185, cấp ngày 20/01/2023; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã V, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt và tạm giam ngày 23/10/2024, có mặt.

- ***Bị hại:*** Nguyễn Phước H1, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số A đường Đ, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), sđt ông H1 0918.954.930, bà P 0942.112.125, vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970, địa chỉ: nhà trọ ông P1, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), sđt bà D 0919.654.698, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 23/10/2024, Nguyễn Văn S Anh mượn xe mô tô biển số 43G1-425.68 của chị Nguyễn Thị D (chị họ của Sĩ A) đi đến Bến xe khách B để mua vé xe về quê. Trên đường đi, do bản thân không có tiền tiêu xài nên Sĩ A nảy sinh ý định đi đổi vàng giả lấy vàng thật rồi đem bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, Sĩ A điều khiển xe mô tô biển số 43G1-425.68 chạy vào chợ P2, thuộc Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp một người bán nữ trang dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi mua của người này 02 sợi dây chuyền vàng giả với giá 180.000 đồng. Sau khi mua được vàng giả, Sĩ A điều khiển xe mô tô biển số 43G1-425.68 chạy đến tiệm V, địa chỉ tại số A, đường Đ, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp vợ, chồng chủ tiệm là chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Phước H1 hỏi đổi sợi dây chuyền này lấy một chiếc lắc tay. Chị P xem phát hiện sợi dây chuyền mà Sĩ A đưa là vàng giả nên không đồng ý đổi. Sĩ A bỏ đi và nảy sinh ý định quay lại tiệm vàng để cướp tài sản. Thực hiện ý định trên, Sĩ A đi vào chợ P2 mua 01 bịch bột năng (bột sắn) với giá 20.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển số 43G1-425.68 quay lại tiệm V. Khi đến nơi, Sĩ A đi vào tiệm giả vờ hỏi mua một chiếc lắc tay vàng (lúc này, chị P và anh H1 cùng đứng bán hàng), chị P lấy chiếc lắc tay vàng đeo vào tay phải của Sĩ A để thử thì Sĩ A đưa tay phải vào trong túi xách (túi đeo chéo) của mình lấy một nắm bột mỳ ném vào mặt chị P và anh H1, chị P bị bột trúng vào mắt không nhìn thấy gì, còn anh H1 kịp thời phản xạ né được, Sĩ A bỏ chạy ra khỏi tiệm lên xe định điều khiển xe chạy đi thì bị anh H1 đuổi kịp chặn đầu xe nên Sĩ A bỏ xe lại chạy bộ được một đoạn khoảng 40 mét thì bị anh H1 đuổi kịp bắt giữ và giao cho Công an phường P để lập Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi đeo chéo bên trong có 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 43G1-425.68. Công an phường P tiến hành lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Chứng thư giám định số 00636/N1.24/TD ngày 20/11/2024 của Trung tâm K tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lắc đeo tay bằng hợp kim vàng có khối lượng 42,8140 gam, thành phần loại vàng 14K; dây 61,1%; khóa 60,9%.

Theo Kết luận định giá tài sản số 334/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: Lắc đeo tay bằng hợp kim vàng, dạng rồng có khối lượng 42,8140 gam, loại vàng 14K, trị giá 49.500.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 5432/KL-KTHS(MT) ngày 20/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong 01 bịch nylon màu trắng xanh bên ngoài có ghi dòng chữ “MeiZan bột đa năng đa dụng” trong 01 bì thư được niêm phong gửi giám định có thành phần tinh bột sắn (tinh bột khoai) không có trong danh mục chất ma túy và tiền chất theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng (qua giám định là vàng 14K, thành phần dây 61,1%; khóa 60,9%) của Doanh nghiệp Tư nhân K2 (Tiệm vàng Kim Phước N), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả lại cho đại diện doanh nghiệp là anh Nguyễn Phước H1 vào ngày 09/01/2025. Anh H1 không yêu cầu giải quyết gì thêm.

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 43G1 - 425.68, quá trình điều tra xác định xe trên là của ông Lê Xuân T1, sinh năm 1957, cư trú tại khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (anh rể của Sị A) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã giao trả lại cho ông T1 vào ngày 09/01/2025.

Tại Bản Cáo trạng số 732/CT-VKSTDM ngày 30/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn S Anh về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S Anh mức án tù 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon màu trắng- xanh bên ngoài có ghi dòng chữ “MeiZan bột đa năng đa dụng” bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 túi xách có dây đeo màu xám đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Không

- Bị cáo Nguyễn Văn S Anh thống nhất Cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân T1, bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về việc sử dụng chiếc xe mô tô biển số 43G1-425.68 để đi cướp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; tổng đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Do đó, Tòa xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Sị A có nhiều lời khai không đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, như không mua bịch bột để làm công cụ

phạm tội, không bỏ chạy sau khi gây án. Tuy nhiên căn cứ bản tường trình ngày 23/10/2024 của bị cáo (BL23), lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn Sĩ A đã có hành vi chuẩn bị công cụ bột sắn (mỳ) và dùng bột sắn ném vào mặt bị hại làm cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt 01 chiếc lắc tay bằng vàng 14K, trị giá 49.500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn Sĩ A thực hiện đã phạm vào tội tội Cướp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, nhưng không cố gắng lao động kiếm tiền để nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, chỉ vì tham chơi, tư lợi, lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm để trừng trị, giáo dục; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết này đối với bị cáo; áp dụng tình tiết bị cáo có nhân thân tốt, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối chiếu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo với giá trị tài sản chiếm đoạt và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 bịch nylon màu trắng- xanh bên ngoài có ghi dòng chữ “MeiZan bột đa năng đa dụng”, bên trong có chứa chất bột màu trắng là công cụ phạm tội, còn 01 túi xách có dây đeo màu xám đen là tài sản của bị cáo dùng để chứa công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn S Anh chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 106, các điều 136, 260, 268, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S Anh phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S Anh 05 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt và tạm giam 23/10/2024.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nylon màu trắng-xanh bên ngoài có ghi dòng chữ “MeiZan bột đa năng đa dụng”, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 túi xách có dây đeo màu xám đen.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 140.25 ngày 16/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S Anh chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV15- TP.HCM;
- Phòng PV06-CA TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Phân trại tạm giam khu vực TDM;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình